

KẾ HOẠCH

Quản lý nhà nước về hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; kinh doanh dược, mỹ phẩm, dịch vụ kính thuốc, dịch vụ thẩm mỹ (Spa) và trang thiết bị y tế ngoài công lập năm 2021.

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009, Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016, Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017 của ngày 08/5/2017 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược.

Căn cứ Luật xử phạt hành chính số 15/2012/QH13, Nghị định 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ, quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực y tế.

Phòng Y tế thành phố Biên Hòa xây dựng Kế hoạch Quản lý nhà nước về hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; kinh doanh dược, mỹ phẩm, dịch vụ kính thuốc, dịch vụ thẩm mỹ (Spa) và trang thiết bị y tế ngoài công lập năm 2021 trên địa bàn thành phố Biên Hòa với các nội dung sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, MỤC TIÊU CỤ THỂ:

I. MỤC ĐÍCH

- Tuyên truyền cho người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; kinh doanh dược, mỹ phẩm, dịch vụ kính thuốc, dịch vụ thẩm mỹ (Spa) và trang thiết bị y tế ngoài công lập (*gọi chung là các cơ sở hành nghề*) thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, hạn chế các vi phạm pháp luật.

- Đánh giá việc chấp hành pháp luật của các cơ sở hành nghề, phát hiện những bất cập từ đó đề xuất các giải pháp với các cấp chính quyền. Phát hiện và dẹp bỏ các cơ sở hành nghề không phép. Qua đó nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về lĩnh vực y tế trên địa bàn.

II. YÊU CẦU:

- Triển khai đồng bộ các giải pháp từ cấp thành phố đến cấp phường, xã về công tác kiểm tra và quản lý Nhà nước đối với các cơ sở hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; kinh doanh dược, mỹ phẩm, dịch vụ kính thuốc, dịch vụ thẩm mỹ (Spa) và trang thiết bị y tế ngoài công lập trên địa bàn thành phố Biên Hòa.



- Kiểm tra các cơ sở hành nghề trên địa bàn, đề xuất UBND thành phố hoặc Sở Y tế tỉnh xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm.

III. MỤC TIÊU CỤ THỂ:

- 100% các cơ sở y tế ngoài công lập được phổ biến kiến thức về Luật và các văn bản qui phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của các cơ sở khám chữa bệnh và kinh doanh dược phẩm.

- 100% chính quyền các phường, xã nhận thức rõ vai trò và trách nhiệm trong việc bảo vệ và nâng cao sức khỏe cho người dân.

- 30/30 phường, xã không có cơ sở y tế hoạt động không có giấy phép.

- 40% các cơ sở y tế ngoài công lập được thanh kiểm tra trong năm 2021.

B. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT:

1. Tổ chức hội nghị tuyên truyền phổ biến pháp luật:

- Các cơ sở hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: tổ chức 2 lớp dự kiến 800 cơ sở.

- Các cơ sở hành nghề kinh doanh dược, mỹ phẩm: tổ chức 2 lớp dự kiến 700 cơ sở.

- Các cơ sở hành nghề Dịch vụ kính thuốc; Dịch vụ thẩm mỹ (Spa): tổ chức 01 lớp dự kiến 300 cơ sở.

- Công an thành phố Biên Hòa, Quản lý Thị trường, UBND phường, xã; Trưởng Công an; Trưởng Trạm Y tế của 30 phường; xã và một số ngành liên quan (dự kiến 100 người).

2. Thời gian tổ chức: trong quý I và quý II năm 2021.

3. Địa điểm: dự kiến Hội trường Trường Đại học Đồng Nai.

4. Giảng viên: Cán bộ Thanh tra Sở Y tế, Phòng Nghiệp vụ Sở Y tế tỉnh; cán bộ Phòng Y tế.

5. Nội dung tuyên truyền tập huấn:

a/ Lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh:

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12;

- Thông tư số 35/2019/TT-BYT ngày 30/12/2019 của Bộ Y tế quy định phạm vi hoạt động chuyên môn đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018 của Bộ Y tế về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

- Thông tư số 21/2020/TT-BYT ngày 30/11/2020 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn thực hành đề cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với bác sỹ y khoa.

- Công văn số 1659/BYT-PC ngày 23/3/2018 của Bộ Y tế về việc chấn chỉnh việc cấp bổ sung, thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn.

b/ Lĩnh vực kinh doanh dược:

- Luật Dược số 105/2016/QH13;

- Nghị định 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật Dược.

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

- Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế về thuốc và nguyên liệu phải kiểm soát đặc biệt.

- Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.

- Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc.

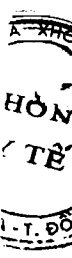
- Thông tư số 11/2018/TT-BYT ngày 04/5/2018 của Bộ Y tế ban hành quy định về chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc.

- Thông tư số 19/2018/TT-BYT ngày 30/8/2018 của Bộ Y tế ban hành danh mục thuốc thiết yếu.

- Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 23/8/2018 của Chính phủ về việc tăng cường quản lý, kết nối cơ sở cung ứng thuốc.

- Quyết định số 412/QĐ-BYT ngày 23/8/2018 của Chính phủ về việc tăng cường quản lý, kết nối cơ sở cung ứng thuốc.

- Kế hoạch số 3773/KH-SYT ngày 30/8/2018 của Sở Y tế Đồng Nai, triển khai đề án tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018-2020.



- Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, một số văn bản Sở Y tế Đồng Nai chỉ đạo, có liên quan đến công tác quản lý hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và kinh doanh dược trên địa bàn thành phố Biên Hòa. Thu hồi thuốc không đạt chất lượng, thuốc cấm lưu hành...

c/ Lĩnh vực thanh tra, kiểm tra:

- Xử lý vi phạm áp dụng Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

II. CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN:

- Phối hợp với Sở Y tế tỉnh Đồng Nai thẩm định thực địa các cơ sở hành nghề để cấp Giấy chứng nhận GSP, GDP, GPP và Giấy hoạt động khám bệnh, chữa bệnh cho các cơ sở hành nghề ngoài công lập trên địa bàn thành phố.

- Phòng Y tế phối hợp Trung tâm Kiểm nghiệm Đồng Nai mua mẫu thuốc, mỹ phẩm của các cơ sở kinh doanh dược mỹ phẩm trên địa bàn thành phố để kiểm nghiệm chất lượng.

- Phối hợp với Sở Khoa học Công nghệ thẩm định bức xạ X- Quang tại các cơ sở hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thành phố.

- Tiếp tục thông báo, giám sát đầy đủ các thuốc kém chất lượng, thuốc bị đình chỉ lưu hành, thuốc không rõ nguồn gốc do Cục Quản lý Dược, Sở Y tế thông báo tới các cơ sở y tế và kinh doanh dược trên địa bàn thành phố.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát chất lượng thuốc tại các cơ sở khám chữa bệnh, các cơ sở kinh doanh thuốc, mỹ phẩm trên địa bàn thành phố.

III. RÀ SOÁT, ĐIỀU TRA:

- Tổng điều tra, rà soát danh sách các cơ sở Dịch vụ kính thuốc; Dịch vụ thẩm mỹ (Spa) trên địa bàn, lập danh sách quản lý theo quy định.

- Thường xuyên rà soát danh sách các cơ sở hành nghề ngoài công lập đối chiếu với danh sách Sở Y tế tỉnh Đồng Nai thông báo để kịp thời phát hiện và yêu cầu các cơ sở hành nghề không phép hoặc tái hoạt động không phép ngừng hoạt động, đồng thời báo cáo UBND thành phố xử lý theo quy định.

IV. CÔNG TÁC KIỂM TRA:

1. Công tác tổ chức thực hiện:

1.1 Đoàn kiểm tra liên ngành về công tác thanh kiểm tra các cơ sở y tế ngoài công lập:

- Cùng cố Quyết định thành lập đoàn kiểm tra liên ngành hành nghề y tế ngoài công lập trên địa bàn thành phố Biên Hòa trình UBND thành phố phê duyệt.

- Kiểm tra các cơ sở dựa theo kế hoạch đã được UBND thành phố duyệt. Chủ động kiểm tra thường xuyên đột xuất các cơ sở hành nghề, thường trực đoàn liên ngành của thành phố tổ chức kiểm tra các cơ sở hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; kinh doanh dược, mỹ phẩm, dịch vụ kính thuốc, dịch vụ thẩm mỹ (Spa) và trang thiết bị y tế ngoài công lập trên địa bàn thành phố Biên Hòa (*đính kèm danh sách kiểm tra*).

- Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan chuyên môn kiểm tra xác minh tính chính xác của đơn khiếu kiện liên quan đến hành nghề.

- Chuyển các thông tin cơ sở vi phạm cho Phòng Văn hóa và Thông tin, UBND các phường, xã đề nghị thông báo trên đài truyền thanh phường, xã.

- Khi phát hiện các cơ sở có dấu hiệu vi phạm đoàn tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính, mời về Phòng Y tế đề giải trình (nếu cần) theo đúng quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính, trình UBND thành phố ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính các cơ sở vi phạm theo Luật định.

1.2 Đoàn kiểm tra chuyên ngành về công tác thanh kiểm tra các cơ sở y tế ngoài công lập:

- Thông báo Kế hoạch của Thanh tra Sở Y tế, kế hoạch của Phòng Y tế công tác Liên ngành đến các cơ sở dự kiến sẽ kiểm tra trong năm 2021 (*danh sách thanh, kiểm tra*).

- Kiểm tra, giám sát chất lượng thuốc tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và các cơ sở kinh doanh dược, mỹ phẩm trên địa bàn thành phố.

- Tổng điều tra, rà soát danh sách các cơ sở Dịch vụ kính thuốc và cơ sở dịch vụ thẩm mỹ (Spa) trên địa bàn, lập danh sách quản lý theo quy định.

- Rà soát danh sách các cơ sở hành nghề ngoài công lập đối chiếu với danh sách cấp phép hoạt động của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai để kịp thời phát hiện và yêu cầu các cơ sở hành nghề không phép hoặc tái hoạt động không phép ngừng hoạt động, đồng thời báo cáo UBND thành phố xử lý theo quy định.

- Đoàn kiểm tra chuyên ngành có trách nhiệm kiểm tra nhắc nhở. Nếu phát hiện cơ sở có dấu hiệu vi phạm mời về Phòng Y tế cam kết cho thời gian khắc phục, sau thời gian quy định báo đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra lại nếu tái phạm xử lý vi phạm theo quy định của Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế và các nghị định có liên quan.

2. Thời gian kiểm tra:

- Thời gian kiểm tra đoàn kiểm tra liên ngành: từ 02 đến 03 buổi/tuần, trong và ngoài giờ hành chính kể cả thứ Bảy Chủ nhật nếu cần. Kiểm tra đột xuất theo chỉ đạo của Sở Y tế tỉnh và UBND thành phố trong giờ hành chính hoặc ngoài giờ hành chính, Phòng Y tế báo cáo thành viên qua điện thoại.

- Thời gian kiểm tra đoàn kiểm tra chuyên ngành: từ 02 đến 05 buổi/tháng, trong giờ hành chính.

3. Đối tượng kiểm tra:

- Cơ sở hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; kinh doanh dược, mỹ phẩm, dịch vụ kính thuốc, dịch vụ thẩm mỹ (Spa) và trang thiết bị y tế ngoài công lập trên địa bàn.

4. Nội dung kiểm tra chung:

- Hồ sơ pháp lý: Giấy đăng ký kinh doanh, chứng chỉ hành nghề, giấy chứng nhận thực hành tốt phân phối thuốc (GDP), giấy chứng nhận thực hành tốt nhà thuốc (GPP), giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc, giấy phép hoạt động hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và các giấy tờ liên quan.

- Hồ sơ nhân sự: Sơ yếu lý lịch, bằng cấp chuyên môn, chứng chỉ hành nghề, hợp đồng lao động, giấy chứng nhận sức khỏe.

- Cơ sở vật chất, điều kiện thẩm định ban đầu, chủ cơ sở có mặt điều hành hoạt động, phạm vi hành nghề, các sổ sách chuyên môn, biển hiệu, quảng cáo theo quy định hiện hành.

5. Nội dung kiểm tra cụ thể từng cơ sở:

5.1 Cơ sở kinh doanh dược, mỹ phẩm và trang thiết bị y tế:

- Hồ sơ pháp lý; hồ sơ nhân sự, cơ sở vật chất.

- Thực hiện các quy chế chuyên môn: Các quy định về “Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc” (GPP), “Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc” (GDP) trong kinh doanh thuốc chữa bệnh, quản lý chất lượng thuốc; quản lý thuốc thuộc danh mục thuốc kiểm soát đặc biệt, quản lý nhãn thuốc và mỹ phẩm; quảng cáo thuốc và mỹ phẩm; trang thiết bị y tế; nguồn gốc thuốc; viza; chất lượng thuốc; hạn dùng; chế độ bảo quản thuốc; thuốc chưa được phép lưu hành và việc thu hồi thuốc... việc thực hiện quy trình thao tác chuẩn.

- Kiểm tra số lượng mặt hàng, trong đó số mặt hàng nội, hàng ngoại, nơi mua, chất lượng, lưu phiếu kiểm nghiệm, ủy thác nhập khẩu. Hóa đơn mua vào, bán ra, phiếu xuất kho kiểm vận chuyên nội bộ (nếu có), thông báo về giá, niêm yết, giá bán thực tế, tỷ lệ giá bán buôn, bán lẻ, kiểm kê định kỳ và báo cáo.

5.2 Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

- Hồ sơ pháp lý; hồ sơ nhân sự, cơ sở vật chất.

- Kiểm tra thực tế so với trong biên bản thẩm định cấp phép hoạt động (Nhân sự, trang thiết bị, cơ sở vật chất).

- Đảm bảo cơ sở và chất lượng thuốc cấp cứu, hộp chống sốc, phác đồ chống sốc theo quy định, trang thiết bị y tế (nguồn gốc xuất xứ, giấy kiểm định các thiết bị liên quan...); các thuốc y học cổ truyền; phương tiện đảm bảo an toàn PCCC; phạm

vi hoạt động chuyên môn, chỉ định và quy chế kê đơn thuốc điều trị ngoại trú và các nội dung khác theo quy định pháp luật.

- Thực hiện các quy chế vô khuẩn, thu gom và xử lý rác thải y tế, phối hợp với y tế địa phương trong phòng chống dịch, khắc phục hậu quả thiên tai và tham gia cùng y tế địa phương trong công tác cấp cứu ban đầu theo Luật khám bệnh, chữa bệnh.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo Thông tư số 29/2014/TT-BYT ngày 14/8/2014 của Bộ Y tế.

5.3 Cơ sở kinh doanh kính thuốc:

- Hồ sơ pháp lý; hồ sơ nhân sự, cơ sở vật chất.

- Kiểm tra máy đo thị lực, máy mài lắp kính, hồ sơ máy đo khúc xạ, kết quả kiểm định định kỳ của máy đo khúc xạ, nguồn gốc chất lượng kính thuốc, việc niêm yết giá bán các loại kính.

- Kiểm tra diện tích cửa hàng, công tác phòng cháy chữa cháy, việc đảm bảo vệ sinh môi trường (theo Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ Y tế).

5.4 Cơ sở dịch vụ thẩm mỹ viện (spa):

- Hồ sơ pháp lý; hồ sơ nhân sự, cơ sở vật chất: Giấy đăng ký kinh doanh, chứng chỉ đào tạo, thông báo đủ điều kiện hoạt động và các quy định tại Điều 23a, Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ.

- Điều kiện đảm bảo thực hiện dịch vụ chăm sóc da, chăm sóc sức khỏe, các máy móc, trang thiết bị cần thiết, việc sử dụng, mua và bán mỹ phẩm, hóa chất trong quá trình hành nghề, biển hiệu, phạm vi đăng ký hành nghề...

V. TỔ CHỨC PHỐI HỢP THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế thành phố Biên Hòa

- Là đơn vị chủ trì tham mưu UBND thành phố xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch;

- Cùng cố Quyết định thành lập đoàn kiểm tra liên ngành hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; kinh doanh dược, mỹ phẩm, dịch vụ kính thuốc, dịch vụ thẩm mỹ (Spa) và trang thiết bị y tế ngoài công lập trên địa bàn thành phố Biên Hòa trình UBND phê duyệt;

- Tổ chức kiểm tra chuyên ngành và phối hợp kiểm tra liên ngành các cơ sở dựa theo kế hoạch đã được UBND thành phố duyệt. Chủ động kiểm tra thường xuyên đột xuất các cơ sở hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; kinh doanh dược, mỹ phẩm, dịch vụ kính thuốc, dịch vụ thẩm mỹ (Spa) và trang thiết bị y tế ngoài công lập trên địa bàn thành phố Biên Hòa;

- Trình UBND thành phố ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính các cơ sở vi phạm theo luật định, đơn đốc các cơ sở thực hiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của UBND thành phố;

- Tham mưu UBND thành phố bố trí nguồn kinh phí để triển khai kế hoạch;

- Chủ trì hướng dẫn các phòng, ngành đoàn thể, 30 phường, xã và các tổ chức chính trị, xã hội triển khai thực hiện kế hoạch theo lĩnh vực được phân công;

- Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan chuyên môn trong công tác thanh, kiểm tra, xác minh tính chính xác của đơn khiếu kiện liên quan đến lĩnh vực quản lý;

- Phối hợp với Trung tâm Kiểm nghiệm mua mẫu thuốc, mỹ phẩm để kiểm nghiệm chất lượng thuốc, mỹ phẩm.

- Chuyển các thông tin cơ sở vi phạm cho Phòng Văn hóa và Thông tin, UBND 30 phường, xã đề nghị thông báo trên đài truyền thanh phường, xã.

2. Trung tâm Y tế thành phố Biên Hòa:

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai kế hoạch quản lý nhà nước về hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; kinh doanh dược, mỹ phẩm, dịch vụ kính thuốc, dịch vụ thẩm mỹ (Spa) và trang thiết bị y tế ngoài công lập;

- Tuyên truyền cho các cán bộ, nhân viên y tế thực hiện đúng quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và kinh doanh dược nhằm không để cán bộ, nhân viên vi phạm theo quy định hiện hành.

- Chỉ đạo Trạm Y tế 30 phường, xã tham mưu cho UBND phường, xã thực hiện quản lý các cơ sở hành nghề trên địa bàn, tổ chức rà soát, điều tra lập danh sách các cơ sở hành nghề. Phối hợp với Phòng Y tế kiểm tra các cơ sở y tế ngoài công lập trên địa bàn khi có yêu cầu. Thông báo các văn bản liên quan đến các cơ sở hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; kinh doanh dược, mỹ phẩm, dịch vụ kính thuốc, dịch vụ thẩm mỹ (Spa) và trang thiết bị y tế ngoài công lập trên địa bàn quản lý và tổng hợp báo cáo thực hiện sau đợt thông báo (căn cứ theo Thông tư số 37/2016/TT-BYT ngày 25/10/2016 và Thông tư số 33/2015/TT-BYT ngày 27/10/2015);

- Có trách nhiệm tổng hợp báo cáo về Phòng Y tế định kỳ (theo báo cáo tháng).

3. Phòng Văn hóa và Thông tin:

Tuyên truyền phổ biến rộng rãi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, phối hợp kiểm tra cùng đoàn liên ngành của thành phố, kiểm tra việc biển hiệu quảng cáo của các cơ sở. Hướng dẫn các phường, xã thông tin trên đài truyền thanh phường các cơ sở vi phạm.

4. Công an thành phố Biên Hòa:

- Phối hợp kiểm tra các cơ sở hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; kinh doanh dược, mỹ phẩm, dịch vụ kính thuốc, dịch vụ thẩm mỹ (Spa) và trang thiết bị y tế ngoài công lập trên địa bàn.

- Thực hiện xử lý vi phạm pháp luật về môi trường, vấn đề đảm bảo an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy và chống tác hại của thuốc lá.

5. Đội quản lý thị trường số 2:

Phối hợp với Phòng Y tế và các cơ quan có thẩm quyền trong công tác kiểm tra, giám sát các cơ sở kinh doanh thuốc, mỹ phẩm và trang thiết bị y tế trên địa bàn thành phố.

6. Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội:

Phối hợp kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về lao động (hợp đồng lao động); việc đăng ký sử dụng lao động, các quy định liên quan tới nhân viên làm việc trong các cơ sở dịch vụ như spa.

7. Phòng Tài nguyên Môi trường:

- Cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra liên ngành phối hợp kiểm tra về lĩnh vực môi trường đối với các cơ sở khi có yêu cầu

8. UBND 30 phường, xã:

- UBND 30 phường, xã chỉ đạo Trạm Y tế lập triển khai và xây dựng kế hoạch thực hiện công tác quản lý các hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; kinh doanh dược, mỹ phẩm, dịch vụ kính thuốc, dịch vụ thẩm mỹ (Spa) và trang thiết bị y tế ngoài công lập trên địa bàn năm 2021.

- Thường xuyên tổ chức phát thanh trên hệ thống truyền thanh của phường, xã nội dung cơ bản của Luật khám bệnh, chữa bệnh và Luật Dược, văn bản hướng dẫn của ngành, chính quyền tỉnh, thành phố; kết quả kiểm tra và xử lý vi phạm, đặc biệt thông báo các cơ sở không phép để nhân dân biết và giám sát.

- Phối hợp với Phòng Y tế tổng điều tra các danh sách các cơ sở hành nghề Dịch vụ kính thuốc; Dịch vụ thẩm mỹ (Spa) và trang thiết bị y tế trên địa bàn, gửi về UBND thành phố (qua Phòng Y tế) để tổng hợp báo cáo. Thường xuyên rà soát các cơ sở hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; kinh doanh dược, mỹ phẩm ngoài công lập để kịp thời phát hiện các cơ sở hành nghề không phép yêu cầu đóng cửa ngừng hoạt động. Kiểm tra xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm, nếu quá phạm vi của phường, xã thì lập hồ sơ vi phạm chuyển lên UBND thành phố hoặc các cấp có thẩm quyền để xử lý theo quy định pháp luật.

VI. KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG:

Xin kinh phí hỗ trợ của Sở Y tế, UBND thành phố và trích từ nguồn tiền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế để chi. *(Dự trù kinh phí đính kèm phụ lục)*

VII. KIẾN NGHỊ:

Đề nghị Sở Y tế Chỉ đạo các phòng chức năng phối hợp triển khai các văn bản qui phạm pháp luật; Chỉ đạo các bệnh viện thường xuyên tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật về hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và kinh doanh dược; Chỉ đạo Trung tâm Y tế Biên Hòa phối hợp chỉ đạo Trạm Y tế làm tốt công tác quản lý tại địa bàn phường, xã.

Đề nghị Sở Y tế phân cấp quản lý theo kiến nghị của Ban VHXH- HDND tỉnh

VIII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO:

Thực hiện báo cáo hàng tháng lồng ghép trong báo cáo chung của phòng hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm và báo cáo về Sở Y tế theo qui định.

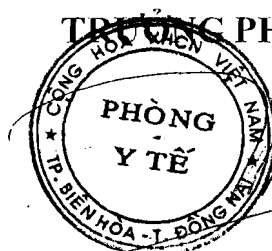
Trên đây là Kế hoạch Quản lý nhà nước về hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; kinh doanh dược, mỹ phẩm, dịch vụ kính thuốc, dịch vụ thẩm mỹ (Spa) và trang thiết bị y tế ngoài công lập năm 2021. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị các phòng, ban, ngành đoàn thể và UBND 30 phường, xã báo về Phòng Y tế để tổng hợp báo cáo và xin ý kiến UBND thành phố./.

DUYỆT UBND THÀNH PHỐ BIÊN HÒA



Nguyễn Duy Lâm

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Hữu Hậu

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh Đồng Nai;
- UBND TP Biên Hòa;
- Các phòng, ngành, đơn vị liên quan;
- UBND 30 phường, xã;
- Lưu NV, VT.

Phụ lục 03: Dự trù kinh phí

STT	Diễn giải	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá ước tính	Thành tiền	Ghi chú
1	Xăng công tác	lít	1000	22.000/ lít	22.000.000đ	
2	Tiền thuê xe đi công tác	Chuyến	96	500.000	48.000.000	
3	In ấn biên mẫu	tờ	3.000	300đ/tờ	900.000đ	
4	Viết	cây	28	3.000	84.000đ	
5	Sổ tay	Quyển	06	50.000	300.000đ	
6	Bồi dưỡng cán bộ kiểm tra ngoài giờ	ngày	192	200.000đ/ người/ngày	230.400.000đ	06 người/ngày
7	Tập huấn VBQPP luật hành nghề KB,CB; Kinh doanh được ngoài công lập		1300 cơ sở	Tiền tài liệu nước, thuê hội trường	60.000.000đ	6 buổi
	Cộng				361.684.000	

(Ba trăm sáu mươi một triệu, sáu trăm tám mươi bốn ngàn đồng chẵn).